

Bản án số: 49 /2020/HS-ST

Ngày 23/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Th**

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông **Nguyễn Xuân Th**

- Ông **Lê Văn H**

Thư ký phiên tòa : Bà **Vũ Thị Phương L**, Thẩm tra viên chính

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông **Đỗ Xuân H**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/HSST ngày 01/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 49/2020/ QĐXXST- HS ngày 08/7/2020 đối với bị cáo:

VŨ TÁ TH , sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh , huyện B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Vũ Tá Thiết – sinh năm 1963 và bà Lê Thị Bàn – sinh năm 1964; Vợ: Trương Thị Mỹ Lệ – sinh năm 1991(Đã ly hôn); Con: 02 con – lớn nhất 2008; nhỏ 2002 ; Tiền án: 01 tiền án, Tại bản án số 34/2016/HSST ngày 26/4/2016 TAND huyện B xử phạt 06 tháng tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*”. Ngày 15/11/2017 chấp hành xong hình phạt. Phần án phí và bồi thường dân sự chưa chấp hành xong; Tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an Tp Hà Nội từ ngày 27/3/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau :

Vào khoảng 15h30 ngày 27/3/2020 Công an xã Phú Châu – Công an huyện B tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn đã phát hiện tại khu vực thôn Phú Xuyên 2 có 01 đối tượng lạ mặt có nhiều biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra trên người đối tượng trên thì phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải có 01 gói nhỏ bằng giấy trắng, bên trong có chất bột màu trắng. Quá trình lấy lời khai thì đối tượng khai tên là Vũ Tá TH – sinh năm 1986 ở Vĩnh Phệ - Chu Minh – B, gói nhỏ màu trắng mà TH đang để trong người mà Công an thu giữ là ma túy heroin. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ T bộ tang vật; gồm : 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã qua sử dụng (bên trong có lắp sim số điện thoại 0362.891.001).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện B, Vũ Tá TH đã khai nhận T bộ hành vi của mình như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 13h ngày 27/3/2020 TH đã gọi điện thoại cho một người có tên là T ở Phú Châu – B – Hà Nội và hỏi mua 01 gói ma túy loại heroin với giá 200.000đ. T đồng ý và hẹn TH đến nghĩa trang xã Phú Châu để thực hiện giao dịch mua bán ma túy. Sau đó TH đi xe ôm đến chỗ đã hẹn. Khi đến chỗ hẹn TH đã dùng điện thoại nhắn tin báo cho T là đã đến nơi. Nhận được tin nhắn của TH thì đến khoảng 15 đến 20 phút sau thì T gọi điện lại cho TH và nói “ Mà đang ở chỗ nào”, TH trả lời “ em đang ở cánh đồng gần chỗ nghĩa trang”. Khoảng 40 phút sau có một người đàn ông khoảng 40 tuổi đi xe máy đến chỗ TH (TH không nhớ biển số xe của người đàn ông đó). Khi thấy người đàn ông đó đến thì TH hỏi “ anh T a” thì người đàn ông đó trả lời “ ừ”. Sau đó TH lấy từ túi quần ra 200.000đ đưa cho người đàn ông đó, đồng thời TH cũng nhận từ người đó 01 gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy, TH cất vào trong túi quần bỏ đang mặc và đi lên đường đê để bắt

xe về nhà. Khi TH vừa đi được khoảng 100m thì bị tổ Công tác Công an xã Phú Châu phát hiện quả tang cùng T bộ tang vật.

Khi bị bắt cũng như tại Cơ quan CSĐT Công an huyện B, Vũ Tá TH khai nhân mục đích mua ma túy là để sử dụng.

Tại bản kết luận Giám định số 2558 ngày 05/4/2020 của Phòng KTHS Công an Tp Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy Heroin, khối lượng 0,182gam.

Đối với người đàn ông tên là T đã bán ma túy cho TH. Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh qua số điện thoại mà TH đã liên hệ để mua ma túy là Phan Minh T, sinh năm 1986 ở Phú Xuyên 2, xã Phú Châu, B.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho TH nhận dạng qua ảnh nhưng TH không nhận ra được ai là người đã bán ma túy cho mình vì khi đó người bán ma túy đeo khẩu trang và thời gian mua bán diễn ra nhanh. Tiến hành lấy lời khai của T thì T khai số điện thoại mà TH đã liên hệ đúng là do T đăng ký sử dụng, tuy nhiên T đã bị mất số điện thoại đó từ tháng 11/2019 cho đến nay. T không biết TH là ai. CQĐT đã tiến hành xác minh nhân thân của T không có tiền án, tiền sự, tests nhanh nước tiểu để tìm chất ma túy thì kết quả T âm tính với ma túy. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện B không có căn cứ để xử lý đối với Phan Minh T.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy loại heroin) mang tên Vũ Tá TH do Phòng KTHS Công an Tp Hà Nội hoàn lại sau giám định. 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu ITEL, kèm theo sim thu giữ của TH chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự huyện B để giải quyết theo quy định của Pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 52 /2020/CT- VKS ngày 01 tháng 7 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Vũ Tá TH về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị

HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Tá TH phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tá TH từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy loại heroin) mang tên Vũ Tá TH do Phòng KTHS Công an Tp Hà Nội hoàn lại sau giám định. 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu ITEL, kèm theo sim thu giữ của TH

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Tá TH đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật CQĐT và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: khoảng 15h30 ngày 27/3/2020 Vũ Tá

TH đã có hành vi tàng trữ 0,182gam ma túy loại heroin được cất giữ trong túi quần phía trước bên phải, mục đích là để TH sử dụng .

Tại bản kết luận giám định số 2558/KLGD-PC09, ngày 05/4/2020 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là Heroin, khối lượng 0,182gam.

Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ khẳng định hành vi bị cáo Vũ Tá TH thực hiện ngày 27/3/2020 đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Vũ Tá TH thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của khu vực. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Vũ Tá TH có 01 tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 34/2016/HSST ngày 26/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện B – TP Hà Nội đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 15/11/2017, về án phí và bồi thường dân sự bị cáo chưa chấp hành. Nên với lần phạm tội này, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xét bị cáo Vũ Tá TH có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo TH ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5, Điều 249 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo Vũ

Tá TH là con nghiện không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Phan Minh T, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho TH nhận dạng qua ảnh nhưng TH không nhận ra được ai là người đã bán ma túy cho mình vì khi đó người bán ma túy đeo khẩu trang và thời gian mua bán diễn ra nhanh. Tiến hành lấy lời khai của T thì T khai số điện thoại mà TH đã liên hệ đúng là do T đăng ký sử dụng, tuy nhiên T đã bị mất số điện thoại đó từ tháng 11/2019 cho đến nay. T không biết TH là ai. CQĐT đã tiến hành xác minh nhân thân của T không có tiền án, tiền sự, tests nhanh nước tiểu để tìm chất ma túy thì kết quả T âm tính với ma túy. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện B không có căn cứ để xử lý đối với Phan Minh T là đúng quy định

Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy loại heroin) mang tên Vũ Tá TH do Phòng KTHS Công an Tp Hà Nội hoàn lại sau giám định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu ITEL, kèm theo sim thu giữ của TH là phương tiện TH dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là đúng quy định

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Vũ Tá TH** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử : 1/ Áp dụng: Điểm c Khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt : Bị cáo **Vũ Tá TH 18 (Mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù kể từ ngày 27/3/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy loại heroin) mang tên Vũ Tá TH do Phòng KTHS Công an Tp Hà Nội hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu ITEL, bên trong có chứa 01 sim điện thoại .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 22/7/2020)

3/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Tá TH phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Vũ Tá TH được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND B;
- Công an huyện B;
- THA huyện B;
- Những người tham gia
Tổ tụng;

Đặng Trung Thành

